

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **49/2021/HS-ST**

Ngày: 18/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Hoàng Thị Đào.

2/ Ông Lương Văn Công.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Vận – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2021/TLST – HS ngày 27 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn C**, tên gọi khác: Không.

Sinh năm: 1965 tại huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Trú tại: Bản C, xã C1, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 6/10; Dân tộc: Thái;
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Vi Văn B (đã chết), con bà: Vi Thị B.

Vợ: Vi Thị N và có 04 người con (Người con thứ ba đã chết).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: + Ngày 03/5/1983 bị TAND huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội “Dâm ô” và 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

+ Ngày 16/10/1995 bị TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 15 năm tù, về các tội: “Trộm cắp tài sản”, “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và “Tổ chức dùng chất ma túy” tại bản án hình sự sơ thẩm số: 157/HS.ST ngày 16/10/1995 (đã thi hành xong).

Bị tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 21/4/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ của Công an huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

(Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Hữu Đ; Sinh năm: 1963.

Trú tại: Bản C, xã C1, huyện Q, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 40 phút, ngày 21/4/2021 Công an huyện Quỳnh Hợp phối hợp với Công an xã C1 tuần tra, làm nhiệm vụ tại xóm M, xã C1, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Qua kiểm tra hành chính đã bắt quả tang Vi Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ bên tay trái của Vi Văn C đang nắm giữ 01 gói giấy màu trắng, có dòng kẻ, bên trong gói giấy có chứa chất bột nén màu trắng, thu giữ tại túi quần bên phải của Vi Văn C đang mặc 01 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất. Qua làm việc với cơ quan điều tra Công an Vi Văn C khai nhận, bản thân C là người nghiện chất ma túy nên vào sáng 21/4/2021 C đi sang nhà ông Nguyễn Hữu Đ hàng xóm của C, mượn xe máy mang biển kiểm soát 37X6.6743 đi một mình đến xóm M, xã C1 tìm mua ma túy. Tại xóm M, xã C1, C đã gặp và mua được 01 gói ma túy với một người đàn ông không quen biết, không rõ địa chỉ, lai lịch, mục đích đem về để sử dụng, khi đang trên đường trở về nhà thì bị bắt quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, lập ngày 21/4/2021 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xác định:

“+ 01 (một) gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột nén màu trắng (nghĩ là heroine).

+ Sau khi loại bỏ gói giấy màu trắng, số chất bột nén màu trắng có khối lượng là 0,1g (Không phải một gam). Hội đồng đã lấy 0,05gam (Không phải không năm gam) chất bột nén màu trắng để gửi giám định, ...

Toàn bộ vỏ bao niêm phong, gói polyetylen, cùng số vật chứng còn lại là 0,05 g (Không phải không năm gam).”

Kết luận giám định số: 624/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 26/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

“Mẫu chất bột nén màu trắng thu giữ của Vi Văn C gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Số chất bột nén màu trắng thu giữ của Vi Văn C có khối lượng là 0,1g (Không phải một gam).”

Bản cáo trạng số: 56/CT-VKSQH ngày 26/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Vi Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vi Văn C từ 15 đến 18 tháng tù.

Buộc bị cáo Vi Văn C phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vỏ bao niêm phong và 0,05 gam (Không phải không năm gam) chất ma túy (Heroine) còn lại sau khi đã đưa đi giám định, cùng 01 bơm tiêm và 01 lọ nước cất thu giữ của Vi Văn C.

Bị cáo không có ý kiến, tranh luận gì thêm.

Nói lời nói sau cùng tại phiên tòa, bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Căn cứ tài liệu, chứng cứ cơ quan cơ quan điều tra Công an đã thu thập tại hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định; Vật chứng thu giữ được; Lời khai và biên bản hỏi cung, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, cũng như tài liệu, chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 9 giờ 40 phút ngày 21/4/2021 tại khu vực xóm M, xã C1, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Công an huyện Quỳnh Hợp phối hợp với Công an xã C1 tuần tra, làm nhiệm vụ, phát hiện bắt quả tang bị cáo Vi Văn C đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy (Heroine) có khối lượng là 0,1 gam (Không phải một gam) với mục đích để sử dụng. Hành vi tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, không nhằm mục đích mua bán của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự theo truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện. Vụ án xảy ra gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh xã hội của địa phương, ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, bản thân bị cáo

là người có nhân thân xấu, có đầy đủ năng lực, hành vi và nhận thức về tác hại của chất ma túy, nhưng vẫn cố ý phạm tội, nên cần lên cho bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đó là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Vi Văn C, do không xác định được tên tuổi và địa chỉ cụ thể, nên không đủ cơ sở để điều tra, xác minh xử lý.

Ông Nguyễn Hữu Đ chủ sở hữu và là người cho bị cáo mượn xe máy, trong quá trình điều tra, cũng như lời khai của hai bên đã làm rõ, ông Đ hoàn toàn không biết việc bị cáo mượn xe đi mua ma túy để sử dụng, nên không xem xét xử lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*” do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, hiện đang bị tạm giam, bị cáo không có tài sản để đảm bảo thi hành án, do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp chứng minh được chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave S, sơn màu đen – xám, mang biển kiểm soát 37X6-6743 bị cáo sử dụng không liên quan đến việc phạm tội, nên đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Hữu Đ. Việc cơ quan điều tra Công an ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe là đúng quy định, nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

- Cần tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì thư do Công an huyện Quỳnh Hợp phát hành, được niêm phong dán kín, bên trong có chứa: 0,05g ma túy (Heroine) còn lại sau khi đã đưa đi giám định cùng vỏ, bao gói niêm phong thu giữ của Vi Văn C là chất Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng và lưu hành.

+ 01 (một) phong bì thư do Bưu điện phát hành, được niêm phong dán kín, bên trong có chứa: 01 bom kim tiêm và 01 lọ nước cất thu giữ của Vi Văn C là những vật không có giá trị và giá trị sử dụng.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vi Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn C **18 (Mười tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/4/2021.

2. Vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì thư do Công an huyện Quỳnh Hợp phát hành, được niêm phong dán kín, bên trong có chứa: 0,05g ma túy (Heroine) còn lại sau khi đã đưa đi giám định cùng vỏ, bao gói niêm phong.

+ 01 (một) phong bì thư do Bưu điện phát hành, được niêm phong dán kín, bên trong có chứa: 01 bom kim tiêm và 01 lọ nước cất.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, lập ngày 27/7/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp).

3. Án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vi Văn C chịu án phí hình sự sơ thẩm **200.000 đồng** (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh hợp;
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳnh hợp;
- THADS huyện Quỳnh hợp;
- UBND xã C1, huyện Q, tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- lưu HS, VP;

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Văn Đông